

Lịch thu gom rác thải(Tiếng Việt)

Khu vực Trường trung học Inae
Khu vực Trường tiểu học Kameyama
Khu vực trường tiểu học Kawase

- 燃やす

Rác đốt được
- 缶

Lon / Kim loại
- プラ

Hộp nhựa, bao bì
- びん

Chai, lọ
- 埋立

L Rác chôn lấp

Tháng 4

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
		1	2	3	4	5
		燃やす	埋立		燃やす	
6	7	8	9	10	11	12
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
13	14	15	16	17	18	19
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
20	21	22	23	24	25	26
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
27	28	29	30			
	プラ	燃やす				
	びん					

Tháng 5

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
				1	2	3
					燃やす	
4	5	6	7	8	9	10
	収集なし	燃やす	埋立		燃やす	
11	12	13	14	15	16	17
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
18	19	20	21	22	23	24
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
25	26	27	28	29	30	31
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					

Tháng 6

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
1	2	3	4	5	6	7
	プラ	燃やす	埋立		燃やす	
	缶					
8	9	10	11	12	13	14
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
15	16	17	18	19	20	21
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
22	23	24	25	26	27	28
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
29	30					
	プラ					

Tháng 7

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
		1	2	3	4	5
		燃やす	埋立		燃やす	
6	7	8	9	10	11	12
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
13	14	15	16	17	18	19
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
20	21	22	23	24	25	26
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
27	28	29	30	31		
	プラ	燃やす				
	びん					

Tháng 8

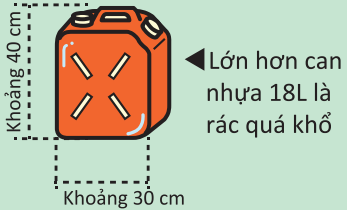
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
					1	2
					燃やす	
3	4	5	6	7	8	9
	プラ	燃やす	埋立		燃やす	
	缶					
10	11	12	13	14	15	16
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
17	18	19	20	21	22	23
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
24	25	26	27	28	29	30
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
31						

Tháng 9

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
	1	2	3	4	5	6
	プラ	燃やす	埋立		燃やす	
	缶					
7	8	9	10	11	12	13
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
14	15	16	17	18	19	20
	プラ	燃やす			燃やす	
	缶					
21	22	23	24	25	26	27
	プラ	燃やす			燃やす	
	びん					
28	29	30				
	プラ	燃やす				

Rác và tài nguyên có thể được đưa ra các điểm thu gom địa phương

- ※Rác có kích thước nhỏ hơn 30cm x 40cm (tương đương can nhựa 18L). (Rác cỏ, cành cây đường kính dưới 5cm và dài dưới 60cm, hoặc rác là ô dù thì đều OK).
- ※Nếu rác ngoài các loại ghi ở trên thì phải vứt ở Trung Tâm Vệ Sinh dưới dạng rác quá khổ có mất phí.
- ※Số lượng rác có thể vứt ra một lúc tối đa 5 bao/hộp..
- ※Nếu muốn vứt rác số lượng nhiều thì trực tiếp mang ra Trung Tâm Vệ Sinh hoặc địa điểm koyagi chuukeikichi.



Rác đốt được (Bỏ vào túi rác chỉ định của thành phố)

- Ví dụ về rác có thể đốt được
Đồ da như giày, dép và ủng (Ngay cả khi nó có kim loại) , quần áo, cao su, xốp, thú nhồi bông, miếng làm ấm đã qua sử dụng, tro (đã thay đổi loại thu gom từ rác chôn lấp sang rác đốt được)
- ※Cỏ, cành cây đường kính dưới 5cm, dài dưới 60cm (lớn hơn kích thước này thì là rác quá khổ)
- Rác hộp nhựa, bao bì không thể loại bỏ vết bẩn và mùi thì do không thể tái chế được nên phân loại là rác đốt được.



▲Cành cây cũng phải bỏ vào túi rác chỉ định

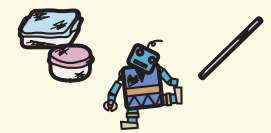
Hộp nhựa và bao bì (Bỏ vào túi rác chỉ định của thành phố)

- Ví dụ về rác thải nhựa
Hộp nhựa, bao bì, túi xách, ly nhựa, các loại chai nhựa như dầu gội đầu, khay thức ăn, xốp (bao gồm cả các hộp nhựa đựng trái cây hoặc đựng cá), vật liệu đệm làm bằng nhựa
- ※Rác nhựa bẩn thì phân loại thành rác đốt được.
- ※Loại to thì bẻ thành từng miếng nhỏ cho vào túi chỉ định.



▲Dấu này là dấu vật liệu nhựa

- * Các sản phẩm nhựa được phân loại thành rác chôn lấp: Văn phòng phẩm, đồ chơi, bàn chải đánh răng, móc treo quần áo, ống hút.



Rác chôn lấp (Bỏ vào túi rác chỉ định của thành phố)

- Ví dụ về rác chôn lấp.
Các sản phẩm nhựa nêu trên, ô dù, sản phẩm thủy tinh, gốm sứ, giấy nhôm, DVD / CD, chai lọ đựng hóa chất / mỹ phẩm, nắp / mao kim loại.
- Các loại dao như dao nhà bếp, dao gọt trái cây, liềm, vv...
- Bọc lưới dao trong giấy báo hoặc bìa cứng và viết "nguy hiểm" trên túi.
- Pin đã qua sử dụng, bật lửa dùng một lần.
- Cho mỗi thứ vào một "túi trong suốt riêng biệt" và mang đến điểm thu gom.
- Khi các sản phẩm gốm và thủy tinh không vừa với túi được chỉ định.
- Quấn nó trong tờ báo để nó không bị rơi vãi và phá vỡ nó thành từng miếng nhỏ rồi cho vào túi chỉ định.
- Bạn không thể mang rác quá khổ vào bãi chôn lấp.



樹木葬
やわらぎ苑

お一人様からでもOK

安心の
永代供養

管理の
心配不要

承継者
不要

株式会社 伊藤 弘 壇

〒522-0033 彦根市芹川町 1435

0120-60-1056

■やわらぎ苑 管理：蓮成寺 〒522-0066 彦根市栄町 1-5-11

女性専用ジム
[ファディー]
無料体験受付中!

ファディー 彦根
彦根市平田町 703
TEL.0749-21-5557

ご予約はこちら

0749-21-5557

不動産相続の相談窓口

複雑な相続も、不動産の売却も。
信頼できる専門家が
一貫してサポートします。

TRUSTAGENT

滋賀県知事(3)第3507号
〒522-0066 彦根市栄町二丁目6番65号
株式会社トラストエージェント
TEL.0749-26-2103

※Vui lòng phân loại đúng rác và bỏ rác trước 8:00 sáng trong ngày thu gom.

- 燃やす

Rác đốt được
- プラ

Hộp nhựa, bao bì
- 缶

Lon / Kim loại
- びん

Chai, lọ
- 埋立

L Rác chôn lấp

● Chai, lọ

(Đừng bỏ vào túi rác mà hãy đặt nó trực tiếp vào hộp thu gom ở điểm thu gom rác)

• Ví dụ về chai, lọ có thể thu gom
Chai, lọ nước giải khát, thực phẩm, gia vị.
※Đối với nắp, các sản phẩm thủy tinh khác thì phân loại thành rác chôn lấp.
• Các loại chai chứa cồn như bia, rượu thì nếu có thể hãy trả lại vỏ chai cho các cửa hàng.



● Lon / Kim loại

(Đừng bỏ vào túi rác mà hãy đặt nó trực tiếp vào hộp thu gom ở điểm thu gom rác)

• Ví dụ về lon kim loại
Lon bánh kẹo, lon sữa, lon kim loại (sắt, nhôm, dúc, v.v.), nồi, chảo rán, lon nhôm đựng đồ uống, lon thép.
• Bình xịt, bình gas cassette
Hãy sử dụng cho hết rồi mới bỏ rác.

● Chai nhựa PET

(Đừng bỏ vào túi rác mà hãy đặt nó trực tiếp vào hộp thu gom ở điểm thu gom rác)

• Cách bỏ rác chai PET
Tháo nhãn và nắp, rửa sạch bên trong rồi bỏ rác.
• Nơi thu gom
Bỏ nó vào hộp thu gom được thiết đặt tại các địa điểm trong thành phố. Bạn có thể xác nhận các vị trí thiết đặt chính trên trang web thành phố Hikone.
• Ngày thu gom
Thu gom mỗi ngày.

 ◀Dấu này được đính kèm PET

Tháng 10						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
			1 埋立	2 燃やす	3 燃やす	4 燃やす
5 燃やす	6 プラ 缶	7 燃やす	8 燃やす	9 燃やす	10 燃やす	11 燃やす
12 燃やす	13 収集 なし	14 燃やす	15 燃やす	16 燃やす	17 燃やす	18 燃やす
19 燃やす	20 プラ びん	21 燃やす	22 燃やす	23 燃やす	24 燃やす	25 燃やす
26 燃やす	27 プラ 缶	28 燃やす	29 燃やす	30 燃やす	31 燃やす	

Tháng 11						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
						1 燃やす
2 燃やす	3 収集 なし	4 燃やす	5 埋立	6 燃やす	7 燃やす	8 燃やす
9 燃やす	10 プラ びん	11 燃やす	12 燃やす	13 燃やす	14 燃やす	15 燃やす
16 燃やす	17 プラ 缶	18 燃やす	19 燃やす	20 燃やす	21 燃やす	22 燃やす
23 燃やす	24 プラ びん	25 燃やす	26 燃やす	27 燃やす	28 燃やす	29 燃やす
30 燃やす						

Tháng 12						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
	1 プラ 缶	2 燃やす	3 埋立	4 燃やす	5 燃やす	6 燃やす
7 燃やす	8 プラ びん	9 燃やす	10 燃やす	11 燃やす	12 燃やす	13 燃やす
14 燃やす	15 プラ 缶	16 燃やす	17 燃やす	18 燃やす	19 燃やす	20 燃やす
21 燃やす	22 プラ びん	23 燃やす	24 燃やす	25 燃やす	26 燃やす	27 燃やす
28 燃やす	29 収集 なし	30 燃やす	31 燃やす			

Tháng 1						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
				1 収集 なし	2 燃やす	3 燃やす
4 燃やす	5 プラ 缶	6 燃やす	7 埋立	8 燃やす	9 燃やす	10 燃やす
11 燃やす	12 プラ びん	13 燃やす	14 燃やす	15 燃やす	16 燃やす	17 燃やす
18 燃やす	19 プラ 缶	20 燃やす	21 燃やす	22 燃やす	23 燃やす	24 燃やす
25 燃やす	26 プラ びん	27 燃やす	28 燃やす	29 燃やす	30 燃やす	31 燃やす

Tháng 2						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
1 燃やす	2 プラ 缶	3 燃やす	4 埋立	5 燃やす	6 燃やす	7 燃やす
8 燃やす	9 プラ びん	10 燃やす	11 燃やす	12 燃やす	13 燃やす	14 燃やす
15 燃やす	16 プラ 缶	17 燃やす	18 燃やす	19 燃やす	20 燃やす	21 燃やす
22 燃やす	23 収集 なし	24 燃やす	25 燃やす	26 燃やす	27 燃やす	28 燃やす

Tháng 3						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ sáu	Thứ Bảy
1 燃やす	2 プラ 缶	3 燃やす	4 埋立	5 燃やす	6 燃やす	7 燃やす
8 燃やす	9 プラ びん	10 燃やす	11 燃やす	12 燃やす	13 燃やす	14 燃やす
15 燃やす	16 プラ 缶	17 燃やす	18 燃やす	19 燃やす	20 燃やす	21 燃やす
22 燃やす	23 プラ びん	24 燃やす	25 燃やす	26 燃やす	27 燃やす	28 燃やす
29 燃やす	30 プラ 缶	31 燃やす				

• Ví dụ về lon kim loại
Lon bánh kẹo, lon sữa, lon kim loại (sắt, nhôm, dúc, v.v.), nồi, chảo rán, lon nhôm đựng đồ uống, lon thép.
• Bình xịt, bình gas cassette
Hãy sử dụng cho hết rồi mới bỏ rác.

* Ví dụ về rác kim loại sẽ được phân loại thành rác chôn lấp
Dao làm bếp, dao nhỏ, các loại muỗng, nĩa, nắp lon bằng kim loại.

● Chai nhựa PET

(Đừng bỏ vào túi rác mà hãy đặt nó trực tiếp vào hộp thu gom ở điểm thu gom rác)

• Cách bỏ rác chai PET
Tháo nhãn và nắp, rửa sạch bên trong rồi bỏ rác.
• Nơi thu gom
Bỏ nó vào hộp thu gom được thiết đặt tại các địa điểm trong thành phố. Bạn có thể xác nhận các vị trí thiết đặt chính trên trang web thành phố Hikone.
• Ngày thu gom
Thu gom mỗi ngày.

 ◀Dấu này được đính kèm PET

Các loại rác cần phải mang đến tòa thị chính thành phố hoặc các chi nhánh tòa thị chính

● Dầu ăn thải

● Ống huỳnh quang, bóng đèn, v.v...

Các loại rác cần phải mang đến Trung Tâm Vệ Sinh

● Rác quá khổ (bao gồm các thiết bị điện gia dụng nhỏ từ 1m trở xuống)

• Ngày mang rác đến: Thứ hai~Thứ sáu (Ngoài ngày lễ, ngày nghỉ, những ngày đầu và cuối năm ※)
• Thời gian: 9:00~12:00, 13:00~16:15
• Ngoài việc mang rác trực tiếp đến trung tâm, bạn cũng có thể sử dụng dịch vụ thu rác tận nơi (phải đặt trước ít nhất một tuần. Tùy theo tình trạng đăng ký, có thể không thu rác được vào ngày bạn mong muốn). (Có tốn phí)
※Lịch cụ thể để mang rác đến vào những ngày nghỉ, v.v...sẽ được thông báo qua Tạp Chí Bản Tin Hikone, v.v...

Nơi liên hệ
Trung Tâm Vệ Sinh
thành phố Hikone (HIKONE SHI SEISO SENTA)
Số điện thoại : 0749-22-2734
Số fax : 0749-24-7787
Địa chỉ : 279-1, Nose-cho, Hikone-shi, 522-0055

●イラストの出典：経済産業省ウェブサイトのイラストを基に作製 (https://www.meti.go.jp/policy/recycle/main/data/illust/index.html)
●このカレンダーは、72,000 枚作製し、1 枚当たりの印刷単価 13 円 (1 円未満の端数切捨) です。ただし、原稿作成などにかかる職員の人件費は含んでいません。

相続税申告や税務会計顧問お任せください

相続対策

開業支援

事業承継支援

初回相談無料

ホームページはコチラ

QRコード

お客様の人生に寄り添うパートナー

三須税理士法人

代表税理士・行政書士 三須友晶

まずは、お問合せください

0749-24-9179

misu-tax@tkcnf.or.jp

〒522-0074 滋賀県彦根市大東町11番8号

アルプラザ彦根

セブンイレブン彦根駅前店

ABホテル彦根

京都銀行

彦根勤労福祉会館

当事務所

2025年春 原則より移転

JR彦根駅より徒歩約5分

不動産全般

賃貸・管理・テナント・宅地分譲・売買仲介

無料査定! 不動産買取

相続でお悩みの方。

空き家・空き地でお困りの方も

お気軽にご相談ください!

滋賀県知事(9)第1934号

空き家相談員がいる店

親切・信頼・安心がモットー

(株)シバタ不動産

彦根市西今町963-5

ベルロード沿い
ひこね市文化プラザ近く

TEL(0749)23-2401